

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1239/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 05 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 182/TTr-STNMT ngày 26 tháng 7 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông.

(Chi tiết tại Phụ lục I Danh mục và Quy trình nội bộ tại Phụ lục II kèm theo)

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật thành phần hồ sơ, trình tự, quy trình thực hiện đối với các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung kèm theo Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Đắk Nông; Văn phòng UBND tỉnh niêm yết, công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

Các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này thay thế các thủ tục hành chính tương ứng đã được công bố tại Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (báo cáo);
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC, NC.

2



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Chiến



Phụ lục 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐẮK NÔNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số **944/QĐ-UBND** ngày **07** tháng **8** năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

TT	Mã/Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp	Cấp thực hiện
1	1.000987 Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	1. Thành phần hồ sơ: + Hồ sơ cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo đối với tổ chức: (1) Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu số 2 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ (01 bản chính); (2) 01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính: Quyết định thành lập tổ chức (không áp dụng đối với các công ty, doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh đã được cấp Giấy chứng nhận hoạt động kinh doanh trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký kinh doanh); (3) 01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc 01 bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính: Văn bằng, chứng chỉ và hợp đồng lao động của đội ngũ nhân viên;	1. Trình tự thực hiện - Bước 1. Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc nộp qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. - Bước 2. Kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ đã nhận; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan thẩm định hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân xin phép để hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Bước 3. Thẩm định và cấp	Không quy định	- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015. - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn. - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh	- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Mã/Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp	Cấp thực hiện
		(4) Bản khai cơ sở vật chất, kỹ thuật; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo theo Mẫu số 06 Phụ lục kèm theo Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ (01 bản chính); (5) Bản khai kinh nghiệm công tác của nhân viên tham gia dự báo, cảnh báo, có xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý nhân sự nơi đã từng làm việc (01 bản chính). + Hồ sơ cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo đối với cá nhân: (1) Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu số 02 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ (01 bản chính); (2) 01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc 01 bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính: Văn bằng, chứng chỉ đào tạo chuyên ngành phù hợp với nội dung xin cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo; (3) Bản khai cơ sở vật chất, kỹ thuật; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; quy trình	phép: Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, tổ chức thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức và cá nhân có đủ điều kiện trong thời hạn tối đa 15 ngày làm việc. Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép thì cơ quan thẩm định hồ sơ trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân biết lý do. - Bước 4: Trả kết quả: Trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, Trung tâm Phục vụ hành chính công của Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm thông báo cho cơ quan, tổ chức đã nộp hồ sơ để nhận kết quả. 2. Thời hạn giải quyết: Tổng số ngày giải quyết: 17		vực tài nguyên và môi trường.	

TT	Mã/Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp	Cấp thực hiện
		quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo theo Mẫu số 06 Phụ lục kèm theo Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ (01 bản chính); (4) Bản khai kinh nghiệm công tác, có xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý nhân sự nơi đã từng làm việc (01 bản chính). 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	ngày làm việc. - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Hai (02) ngày làm việc. - Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận Cấp phép: Mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.			
2	1.000970 Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	1. Thành phần hồ sơ: (1) Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc gia hạn giấy phép theo Mẫu số 02 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ (01 bản chính); (2) Báo cáo kết quả hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn kể từ khi được cấp giấy phép hoặc được sửa đổi, bổ sung giấy phép theo Mẫu số 03 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ (01 bản chính). 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	1. Trình tự thực hiện - Bước 1. Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc nộp qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép yêu cầu gửi cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ trước thời điểm giấy phép hết hiệu lực ít nhất là 30 ngày. - Bước 2. Kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ	Không quy định	- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015. - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn. - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày	- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban

TT	Mã/Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp	Cấp thực hiện
			sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ đã nhận; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan thẩm định hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân xin phép để hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Bước 3. Thẩm định và cấp phép: Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, tổ chức thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức và cá nhân có đủ điều kiện trong thời hạn tối đa 15 ngày làm việc. Trường hợp không đủ điều kiện sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép thì cơ quan thẩm định hồ		12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.	nhân dân tỉnh

TT	Mã/Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp	Cấp thực hiện
			sơ trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân biết lý do. - Bước 4: Trả kết quả: Trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, Trung tâm Phục vụ hành chính công của Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm thông báo cho cơ quan, tổ chức đã nộp hồ sơ để nhận kết quả. 2. Thời hạn giải quyết: Tổng số ngày giải quyết: 17 ngày làm việc. - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Hai (02) ngày làm việc. - Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận cấp phép: Mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.			
3	1.000943 Cấp lại giấy phép	1. Thành phần hồ sơ: Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu số 02 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày	1. Trình tự thực hiện - Bước 1. Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu	Không quy định	- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015. - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày	- Cơ quan, đơn vị thực

TT	Mã/Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp	Cấp thực hiện
	hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ (01 bản chính). 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc nộp qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. - Bước 2. Thẩm định và cấp phép: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét, thẩm định, thẩm tra, cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện trong thời hạn 05 ngày làm việc. Trường hợp không đủ điều kiện cấp lại giấy phép thì trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân biết lý do. - Bước 3: Trả kết quả: Trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, Trung tâm Phục vụ hành chính công của Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm thông báo cho cơ quan, tổ chức đã nộp hồ sơ để		15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn. - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.	hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Mã/Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp	Cấp thực hiện
			nhận kết quả. 2. Thời hạn giải quyết: Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận cấp phép: Năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.			

Phụ lục 2.
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH
VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐẮK NÔNG

1. Tên thủ tục hành chính: Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

Tổng thời gian thực hiện Trung tâm HCC: 17 (ngày làm việc) x 08 giờ = 136 giờ.

Trình tự	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CC,VC	1. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo mẫu). 2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo mẫu). 3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định (theo mẫu). 4. Chuyển hồ sơ .	0,5 ngày
Bước 2	Chi cục Bảo vệ môi trường	Lãnh đạo Chi cục	Chuyển hồ sơ đến Chuyên viên xử lý hồ sơ.	0,5 ngày
		Chuyên viên xử lý	- Kiểm tra hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì trình Lãnh đạo Chi cục + Trường hợp hồ sơ sau khi đã bổ sung mà vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định thì Sở Tài nguyên và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép. - Thẩm định hồ sơ Xem xét, kiểm tra, tổ chức thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận; tham mưu dự	2 ngày 6 ngày

			thảo Văn bản thẩm định và Giấy phép (Đối với trường hợp hồ sơ hợp lệ, đủ điều kiện cấp giấy phép) hoặc dự thảo văn bản thông báo trả lại hồ sơ (Đối với trường hợp hồ sơ không hợp lệ, không đủ điều kiện cấp giấy phép), trình lãnh đạo phòng giải quyết hồ sơ.	
		Lãnh đạo Chi cục	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Sở xem xét, ký nháy phê duyệt kết quả.	01 ngày
	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh (hoặc Văn bản thông báo trả lại hồ sơ)	01 ngày
		Văn phòng	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 3	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 4	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh		Thẩm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh hoặc văn bản từ chối cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức, cá nhân.	01 ngày
Bước 6	Lãnh đạo UBND tỉnh		Xem xét, ký duyệt Văn bản	01 ngày
Bước 7	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND tỉnh		Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh và Sở TNMT.	0,5 ngày
Bước 8	Trung tâm PVHCC tỉnh		- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	0,5 ngày

Bước 9	Tổ chức, cá nhân		Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC	Giờ hành chính
			Tổng thời gian thực hiện: 17 ngày làm việc	




2. Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

Mã số TTHC: 1.000970

Tổng thời gian thực hiện Trung tâm HCC: 17 (ngày làm việc) x 08 giờ = 136 giờ.

Trình tự	Chức danh, vị trí	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CC,VC	1. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo mẫu). 2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo mẫu). 3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định (theo mẫu). 4. Chuyển hồ sơ .	0,5 ngày
Bước 2	Chi cục Bảo vệ môi trường	Lãnh đạo Chi cục	Chuyển hồ sơ đến Chuyên viên xử lý hồ sơ.	0,5 ngày
		Chuyên viên xử lý	- <i>Kiểm tra hồ sơ:</i> + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì trình Lãnh đạo Chi cục + Trường hợp hồ sơ sau khi đã bổ sung mà vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định thì Sở Tài nguyên và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép. - <i>Thẩm định hồ sơ</i> Xem xét, kiểm tra, tổ chức thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận; tham mưu dự thảo Văn bản thẩm định và Giấy phép (<i>Đối với trường hợp hồ sơ hợp lệ, đủ điều kiện cấp giấy phép</i>) hoặc dự thảo văn bản thông báo trả lại hồ sơ (<i>Đối với trường hợp hồ sơ không hợp lệ, không đủ điều kiện cấp giấy phép</i>), trình lãnh đạo phòng giải quyết hồ sơ.	2 ngày 6 ngày
		Lãnh đạo Chi	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ, ký nháy trình lãnh đạo Sở xem	01 ngày

		cục	xét, ký duyệt	
	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh (<i>hoặc Văn bản thông báo trả lại hồ sơ</i>)	01 ngày
		Văn phòng	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 3	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của UBND tỉnh tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh		Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 4	Phòng chuyên môn		Thẩm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh hoặc văn bản từ chối cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức, cá nhân.	01 ngày
Bước 6	Lãnh đạo UBND tỉnh		Xem xét, ký duyệt Văn bản	01 ngày
Bước 7	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND tỉnh		Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh và Sở TNMT.	0,5 ngày
Bước 8	Trung tâm PVHCC tỉnh		- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	0,5 ngày
Bước 9	Tổ chức, cá nhân		Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC	Giờ hành chính
			Tổng thời gian thực hiện: 17 ngày làm việc	

3. Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

Mã số TTHC: 1.000943

Tổng thời gian thực hiện Trung tâm HCC: 5 (ngày làm việc) x 08 giờ = 40 giờ.

Trình tự	Chức danh, vị trí	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	CC,VC	1. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo mẫu). 2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo mẫu). 3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định (theo mẫu). 4. Chuyển hồ sơ .	0,5 ngày
Bước 2	Chi cục Bảo vệ môi trường	Lãnh đạo Chi cục	Chuyển hồ sơ đến Chuyên viên xử lý hồ sơ.	¼ ngày
		Chuyên viên xử lý	Xem xét, kiểm tra, thẩm định; tham mưu dự thảo Văn bản thẩm định và Giấy phép hoặc dự thảo văn bản thông báo trả lại hồ sơ (<i>Đối với trường hợp hồ sơ không hợp lệ, không đủ điều kiện cấp lại giấy phép</i>) trình lãnh đạo phòng giải quyết hồ sơ.	01 ngày
		Lãnh đạo Chi cục	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ, ký nháy trình lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt	¼ ngày
	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh (<i>hoặc Văn bản thông báo trả lại hồ sơ</i>)	0,5 ngày
		Văn phòng	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 3	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 4	Phòng chuyên môn		Thẩm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Văn		Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh	0,5



	phòng UBND tỉnh		đạo UBND tỉnh	ngày
Bước 6	Lãnh đạo UBND tỉnh		Xem xét, ký duyệt Văn bản	0,5 ngày
Bước 7	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND tỉnh		Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh và Sở TNMT.	1/4 ngày
Bước 8	Trung tâm PVHCC tỉnh		- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	1/4 ngày
Bước 9	Tổ chức, cá nhân		Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC	Giờ hành chính
			Tổng thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc	

